



mǎi fáng

买房

verb-object phrase · to buy a house

Example Sentences

Tā xiǎng mǎi fáng

他想买房。

He wants to buy a house.

Xiàn zài mǎi fáng xū yào hěn duō qián

现在买房需要很多钱。

Buying a house now requires a lot of money.

Tā men dǎ suàn míng nián mǎi fáng jié hūn

他们打算明年买房结婚。

They plan to buy a house and get married next year.

Trace each character, then write the word on your own.

买	买	买	买	买	买	买	买	买		
房	房	房	房	房	房	房	房	房	房	房